

## TẾT NHẢY CỦA NGƯỜI DAO QUẦN CHỆT TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH THÁI NGUYÊN

PGS.TS. Đàm Thị Uyên

Đại học Thái Nguyên

TS. Mai Thị Hồng Vinh

Đại học Khoa học Thái Nguyên

*Tóm tắt: Tết nhảy là một nghi lễ đặc trưng trong sinh hoạt tín ngưỡng của người Dao Quần Chẹt ở Thái Nguyên. Do nghi lễ chứa đựng nhiều giá trị văn hóa truyền thống nên có vai trò quan trọng đối với đời sống tộc người. Tinh độc đáo trong nội dung và hình thức của Tết nhảy có khả năng đáp ứng nhu cầu hiểu biết về bản sắc văn hoá tộc người và giải trí của du khách. Do đó, Tết nhảy được xem là một tiềm năng du lịch ở tỉnh Thái Nguyên cần được khai thác một cách hợp lý nhằm góp phần phát triển du lịch ở địa phương.*

*Từ khóa: Tết nhảy, du lịch, Thái Nguyên, người Dao Quần Chẹt.*

*Ngày nhận bài: 3/5/2019; ngày gửi phản biên: 6/5/2019; ngày duyệt đăng: 10/6/2019*

### Mở đầu

Lễ hội là hình thức sinh hoạt văn hóa dân gian, phản ánh các mặt của đời sống xã hội, bao gồm cả vật chất lẫn tinh thần. Cái thiêng liêng và cái trần tục (tâm linh và đời thường) của lễ hội luôn tạo được sức hấp dẫn đối với con người. Do đó, ngày nay cùng các giá trị văn hóa khác thì lễ hội đang ngày được phục hồi, khai thác để phục vụ cho phát triển du lịch gắn với từng vùng miền, địa phương cụ thể.

Thái Nguyên là tỉnh trung du miền núi phía Bắc, có nhiều điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch, đặc biệt nơi đây hội tụ nhiều tộc người cùng cư trú, mỗi dân tộc có truyền thống văn hóa khá phong phú, mang bản sắc riêng. Bên cạnh các tộc người Tày, Nùng, Sán Dìu, Kinh... văn hóa người Dao nói chung và từng nhóm Dao cụ thể nói riêng chiếm vị trí quan trọng trong đời sống văn hóa của cộng đồng các dân tộc ở Thái Nguyên. Lễ hội là nguồn tiềm năng du lịch phong phú của địa phương, song chưa được khai thác tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Do đó, việc đẩy mạnh khai thác các giá trị văn hóa, trong đó có hệ thống lễ hội của các dân tộc ở Thái Nguyên trở thành những sản phẩm du lịch có vai trò quan trọng trong thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, hướng tới phát

triển du lịch bền vững, đồng thời thông qua phát triển du lịch góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị của lễ hội.

Bài viết này dựa trên cơ sở khảo sát thực trạng khai thác các tiềm năng văn hóa tộc người vào phát triển du lịch ở Thái Nguyên và nguồn tư liệu khảo sát văn hóa của người Dao Quần Chẹt ở Thái Nguyên để tập trung phân tích tiềm năng du lịch của nghi lễ Tết nhảy đối với sự phát triển du lịch ở địa phương.

### 1. Khái quát về người Dao Quần Chẹt ở Thái Nguyên và nghi lễ Tết nhảy

Người Dao là một trong 8 dân tộc chiếm số đông ở tỉnh Thái Nguyên, với tổng số 25.365 người, chiếm 2,3% dân số toàn tỉnh (Nông Văn Trân, 2017). Ở Thái Nguyên, người Dao có ba nhóm địa phương: Dao Đỏ, Dao Quần Chẹt và Dao Lô Gang. Trong đó, Dao Quần Chẹt tập trung chủ yếu ở huyện Đại Từ. Cùng với quá trình lịch sử tồn tại và phát triển, người Dao ở Thái Nguyên đã tích lũy được vốn văn hóa khá phong phú, chứa đựng những giá trị riêng mang tính độc đáo và Tết nhảy là một biểu hiện cụ thể.

Tết nhảy theo tiếng Dao Quần Chẹt là *"Nhằng chặm đao"* hay *"Nhiàng chặm đao"*. Tên gọi Tết nhảy theo cách giải thích của các già làng ở địa phương là bởi: *"Trong cúng bái có sự kết hợp nhiều động tác nhảy múa gắn với từng nội dung cụ thể và không chỉ của thầy cúng mà cả trai làng cũng tham gia, các điệu nhảy múa là xuyên suốt của buổi lễ với không khí tung bừng, vui nhộn"*. Tết nhảy được tổ chức liên tục trong ba năm liên tiếp: năm đầu diễn ra trong một ngày một đêm, năm thứ hai tổ chức hai ngày hai đêm và năm thứ ba diễn ra trong ba ngày ba đêm liên tục. Thời gian tổ chức nghi lễ tùy thuộc vào lời khấn "hứa" với tổ tiên của từng dòng họ. Theo khấn "hứa" thông thường là 10 năm hoặc 15 năm tổ chức một lần, nếu đến hạn không tổ chức được thì dòng họ đó phải làm lễ "khất". Ngày nay, hầu hết người Dao Quần Chẹt ở đây với mong muốn hạn chế sự tốn kém về tiền của và công sức con người nên đồng bào chỉ làm một lần trong thời gian hai ngày hai đêm. Nghi lễ này thường diễn ra vào dịp cuối năm, song trong một số trường hợp đặc biệt như dòng họ gặp các tai họa bất thường, thì dòng họ đó sẽ tiến hành thực hiện nghi lễ Tết nhảy nhằm cầu cứu tổ tiên giải trừ tai họa, đem lại sự bình yên cho dòng tộc. Vì vậy, mục đích của nghi lễ nhằm cầu mong sự phù hộ, che chở của tổ tiên dòng họ và Bàn Vương (thủy tổ của tộc người Dao) cho mọi người trong dòng họ được khỏe mạnh, mùa màng bội thu, cuộc sống no đủ. Theo đó, diễn trình của Tết nhảy trải qua ba phần chính: khai lễ, chính lễ, lễ tiễn đưa (tống tiễn).

(i) Phần khai lễ được tiến hành theo ba bước. Trước hết là *Lập đàn*: dựng đàn cúng tế, làm lễ tẩy uế, treo các tranh Tam Thanh, Hành sư,... Tiếp theo là *Cáo thỉnh*: hai thầy *Khôi ian* (thầy chủ đám), *Shieu họ* (thầy múa) cùng thực hiện nghi thức mời các vị thần linh gồm 9 ban nội lý (tổ tiên, thần linh bên trong) như Thượng đàn hương hóa, Hạ đàn binh mã, Bàn Vương thánh đế, Chiêu trạch long thần, Gia tiên bán tổ, Tam thanh đại đạo, Hành sư, Tam miếu thánh vương, Hạ đàn binh của các thầy tế và 6 ban ngoại lý (tổ tiên, thần linh bên

ngoài) là Địa chúa, Miếu chủ, Thần nông, Xuất thánh, Chúa công, Thượng giới về dự lễ; cáo thỉnh được thực hiện bằng các điệu múa mời, đưa đường, bắc cầu để đón thần linh tổ tiên về tham dự. Bước cuối cùng trong phần này là *Cú soát*: thầy *Sliêu họ* rà soát âm binh, còn thầy *Ló say* (thầy đi âm) có nhiệm vụ “liên thông đối thoại” trực tiếp với thần linh kiểm tra lễ vật và cách bày trí dân cúng.

(ii) Phần chính lễ bao gồm ba công đoạn chủ yếu là: Khai đàn, Múa nghi lễ (*Lap miến*), Lễ chiêu binh hương hỏa. *Khai đàn* nhằm mục đích trình báo lý do và báo cáo công việc chuẩn bị Tết nhảy trước các ban nội ngoại Thánh xin được cử hành nghi lễ. *Múa nghi lễ* được thực hiện lần lượt các tổ hợp vũ điệu như: múa đao, múa cờ, múa riu do thầy cúng và các nam thanh niên thực hiện. *Lễ chiêu binh hương hỏa* do thầy *Sliêu họ* khẩn mời Bàn Vương, tổ tiên, các vị thần linh về ngự ở bàn thờ tổ, niệm phép thu thánh tướng và âm binh vào một thanh đoản đao bằng cách đặt thanh đoản đao lên mu bàn chân, hất mạnh lên bàn thờ, nếu thanh đoản đao nằm gọn lên bàn thờ có nghĩa là thần linh, tổ tiên đã chấp nhận sự hoàn thành các nghi thức cơ bản của nghi lễ.

(iii) Trong phần tống lễ, thầy cúng thực hiện nghi thức hóa vàng, tiễn các vị thần linh và làm phép thu hồi âm binh, thánh tướng của các thầy cúng, đánh dấu kết thúc nghi lễ Tết nhảy.

## 2. Giá trị của nghi lễ Tết nhảy đối với hoạt động du lịch

Đối với khách du lịch, ngoài những nhu cầu cơ bản khi tham gia du lịch, việc khám phá và tìm hiểu những nền văn hóa mới lạ nhằm thỏa mãn nhu cầu hiểu biết phong phú của con người là cần thiết. Nghi lễ trong tín ngưỡng dân gian tộc người với tư cách là một thành tố văn hóa sẽ góp phần giúp du khách thỏa mãn phần nào nhu cầu hiểu biết đó.

Tết nhảy là một sinh hoạt văn hóa dân gian, trong đó nội dung và hình thức đều phản ánh nhiều mặt đời sống của tộc người Dao. Mục đích của nghi lễ thể hiện tinh thần uống nước nhớ nguồn, lòng biết ơn đối với tổ tiên - một truyền thống cao đẹp của tộc người Dao, trong đó có người Dao Quần Chẹt ở Thái Nguyên, được đồng bào gìn giữ và phát huy qua các thế hệ. Thông qua nghi lễ, khách du lịch có thể cảm nhận được giá trị nhân văn sâu sắc của một tộc người, giúp ích cho việc khám phá những nét đặc trưng văn hóa của tộc người Dao. Trước hết là hiểu biết về nguồn gốc lịch sử gắn với câu chuyện về quá trình di cư của người Dao vào Việt Nam. Theo một dị bản về sự tích Tết nhảy, trước đây trong chuyến vượt biển di cư từ Trung Quốc sang Việt Nam, đoàn thuyền của người Dao bị sóng to, gió lớn đẩy dạt ra ngoài khơi. Trong lúc gặp nạn, họ đã cầu khẩn tổ tiên, Bàn Vương (thủy tổ của người Dao) giúp đỡ và hứa sẽ tổ chức Tết nhảy để trả ơn nếu thoát nạn. Lời cầu linh ứng, thuyền của người Dao vào được bờ an toàn. Từ đó về sau, người Dao có tục tổ chức Tết nhảy nhằm tạ ơn tổ tiên và Bàn Vương.

Xuyên suốt nghi lễ là các tiết mục múa phản ánh về đời sống kinh tế, xã hội truyền thống tộc người Dao. Theo đó, điệu múa “*đọc mùa*” tượng trưng cho các hoạt động liên quan sản xuất và thu hoạch mùa vụ sẽ giúp du khách nhận biết thêm về đặc trưng trong hoạt động kinh tế xưa kia của đồng bào vốn dựa vào sản xuất nông nghiệp và họ luôn cầu mong thần thánh phù hộ mùa màng bội thu, cuộc sống no đủ,... Tiết mục múa “*ra binh vào tướng*” phản ánh hoạt động luyện binh tướng, bảo vệ cuộc sống của gia đình, dòng họ, cộng đồng, biểu dương tinh thần thượng võ trong quá trình chinh phục tự nhiên và tạo lập xã hội của tộc người Dao.

Bên cạnh đó, khi tham dự nghi lễ Tết nhảy, khách du lịch có thể cảm nhận được những nét độc đáo trong thế giới quan của người Dao nói chung và người Dao Quần Chẹt nói riêng thông qua giá trị nghệ thuật ở hệ thống tranh thờ. Đề tổ chức lễ, không thể thiếu những bức tranh thờ tượng trưng cho sự biện diện các vị thần thánh, bao gồm 15 bức như: Tam Thanh, Hành sư, Ngọc Hoàng thánh đế,... Giá trị nghệ thuật biểu hiện qua tranh thờ không chỉ diễn tả cái con người nhìn thấy, mà chủ yếu là những điều mà con người cảm nhận được. Các bức tranh đều thể hiện những tư duy triết học, quan niệm huyền thoại từ thời xa xưa hết sức trừu tượng. Biểu hiện cụ thể ở bộ tranh Tam Thanh (bộ tranh gốc của người Dao nói chung), hầu hết các lễ cúng đều thỉnh cầu đến ba vị Thiên tôn này. Từ sự phân tích nghệ thuật tạo hình của bộ tranh Tam Thanh cho thấy quan điểm Triết học Phương Đông, thể hiện ở chỗ: Nguyên thủy Thiên tôn (Ngọc Thanh cung) được xem là ngôi vị thứ nhất, tượng trưng cho cái nguồn gốc, cái khởi điểm của vũ trụ, là đầu mối của sự tự phân hóa, hòa điệu hai nguyên lý âm và dương thể hiện ở hai bức tranh hai bên. Cụ thể là: Linh Bảo Thiên tôn (Thượng Thanh cung) tượng trưng cho nguyên lý Dương, còn Đạo đức Thiên tôn (Thái Thanh cung) tượng trưng cho nguyên lý Âm. Theo qui tắc, ba bức tranh này không bao giờ được phép tách rời nhau, cũng như quan niệm về vũ trụ của Phương Đông không bao giờ tách rời các thái cực với âm dương (Phan Ngọc Khuê, 1998, tr. 141).

Hơn nữa, tham dự lễ Tết nhảy có thể thấy được sự độc đáo ở bộ trang phục truyền thống, những kiêng kỵ, các lễ vật... giúp cho du khách khám phá cái mới lạ, đa dạng của văn hóa các dân tộc khi đặt trong sự so sánh giữa người Dao với các tộc người khác. Bởi vì, những người tham gia nghi lễ đều ăn mặc theo trang phục truyền thống, trong đó trang phục của thầy cúng lại có sự khác biệt so với các thành viên khác. Theo tục lệ, các lễ vật cúng phải được chuẩn bị từ trước, đặc biệt là các thành viên tham gia lễ Tết nhảy tuyệt đối không được ăn thịt chó. Tục kiêng kỵ đó gắn với truyền thuyết về nguồn gốc tộc người Dao với tục sùng bái tổ tem cho rằng con chó ngũ sắc là thủy tổ của tộc người này.

Bên cạnh nhu cầu hiểu biết, hoạt động du lịch còn nhằm đáp ứng nhu cầu giải trí của con người. Tết nhảy được tổ chức ở không gian thiêng gắn với khung cảnh làng quê thanh bình của người Dao ở Thái Nguyên, do đó du khách có điều kiện thả hồn mình với thiên nhiên, hòa vào cái thiêng của nghi lễ mà quên đi những khó khăn của cuộc sống thường ngày. Nét đặc trưng trong Tết nhảy là suốt quá trình nghi lễ đều có sự xuất hiện những điệu

nhảy múa kết hợp với nhiều loại nhạc cụ. Các tiết mục múa vốn là nghi thức cúng tế thần linh, song xét ở một góc độ khác có thể coi đó là phần hội trong lễ hội. Bởi lễ múa trong nghi lễ có vai trò “mua vui cho thần linh” và cũng là dịp để các thành viên nam trong cộng đồng làng, dòng họ cùng tham gia nhảy múa. Điểm khác biệt với các lễ hội thông thường, phần hội diễn ra sau phần lễ và gắn với các trò chơi thi phần hội của lễ Tết nhảy lại diễn ra song hành với nghi lễ và xuyên suốt nghi lễ. Do đó, đến với Tết nhảy sẽ tạo cho du khách sự hứng thú riêng.

Mở đầu là điệu múa “Tam nguyên an ham”, thầy múa đi trước theo sau là tốp thanh niên (khoảng 8 - 10 người), tay cầm cờ cùng múa tung cờ, phất cờ tượng trưng cho sức mạnh của các âm binh. Tiếp đó là điệu múa “ra binh vào tướng”, người múa thực hiện các động tác nhảy, quay, nhún nhảy, bật tung người cùng với hình ảnh của những chiếc kiếm kết hợp nhạc cụ dồn dập biểu dương tinh thần thượng võ của cha ông. Thông qua những động tác trong lao động sản xuất, người Dao đã nâng cao, sáng tạo thành điệu múa “được mùa” diễn tả quá trình lao động từ phát nương, tra hạt đến thu hoạch, phơi, giã... rất sinh động. Đặc biệt, tiết mục “múa bắt ba ba” tạo cho người xem những ấn tượng khó phai, bao gồm các động tác tượng trưng cho những hành động tìm, bắt, trói, đem về nhà, mổ, băm, xào, dâng lên các vị thần linh, gia tiên, rồi sau đó là cho bán thân người múa ăn. Quá trình này được diễn tả trong một không khí tung bừng, nhộn nhịp nhưng hết sức linh thiêng. Với các tiết mục múa của thầy cúng và những người tham gia, nghi lễ Tết nhảy không chỉ dừng lại ở nghi thức mang tính tôn giáo mà trở thành một dạng thức lễ hội dân gian của cộng đồng. Các điệu múa được kết hợp với sự phụ họa của âm nhạc như: trống, thanh la, chũm chọe, chuông, tù và,... Khi sử dụng, luôn có sự phối hợp giữa những loại nhạc cụ, chẳng hạn thanh la thường phối hợp với trống để đệm cho tiếng trống tạo ra âm trầm cao và vang vọng xa hơn. Sự kết hợp đó góp phần diễn tả những cung bậc cảm xúc khác nhau trong từng bài múa, tạo nên các bản nhạc có sự phối thanh hài hòa, đồng điệu của các loại nhạc cụ.

Múa trong Tết nhảy không chỉ có giai điệu của nhạc cụ, lời hô của người múa mỗi khi xoay người, mà thêm vào đó là các điệu diễn xướng của thầy cúng. Lời cúng được thầy cúng đọc có tiết tấu giai điệu lúc trầm, lúc bổng, lúc nhanh, lúc chậm. Trong không gian linh thiêng của nghi lễ cùng với âm thanh của các nhạc cụ, các điệu múa vừa thể hiện sức mạnh, quyền uy của thần thánh vừa tạo nên những cung bậc cảm xúc lay động tới tâm tư, tình cảm của người tham gia nghi lễ. Vì lẽ đó, trong Tết nhảy nói riêng và trong tín ngưỡng của người Dao nói chung, các tiết mục múa vừa thể hiện yếu tố tâm linh vừa mang tính nghệ thuật. Theo nghiên cứu của Lê Ngọc Canh, múa ba ba của người Dao “*được biên đạo múa Thanh Tùng sáng tác thành điệu múa đi hội mùa xuân rất thành công. Điệu múa đã nằm trong chương trình biểu diễn của nhiều đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp và cũng đã được biểu diễn ở nhiều nước trên thế giới*” (Lê Ngọc Canh, 1998, tr. 153).

Với tư cách là sản phẩm du lịch văn hóa, Tết nhảy sẽ gây được ấn tượng mạnh mẽ đối với du khách bởi khi tham gia nghi lễ, họ được trực tiếp trải nghiệm các điệu nhảy múa. Không khí tươi vui, hân hoan từ các tiết mục múa góp phần tạo ra sự cân bằng cho con người vốn gắn nhiều với nhu cầu thực dụng của đời sống trần tục. Do đó, Tết nhảy không chỉ giúp cho khách du lịch thỏa mãn nhu cầu khám phá đời sống văn hóa tộc người mà còn được tận hưởng những giây phút thăng hoa, thư giãn tâm hồn thông qua nghệ thuật biểu diễn của nghi lễ.

### **3. Bước đầu đề xuất một số giải pháp nhằm khai thác giá trị nghi lễ Tết nhảy phục vụ phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên**

Hiện nay Tết nhảy mới chỉ ở dạng tiềm năng, chưa được khai thác phục vụ cho hoạt động du lịch tại địa phương. Các cơ quan chức năng cần có giải pháp để biến thành tố văn hóa này thành một sản phẩm du lịch phục vụ cho phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên. Trước hết, cần có các giải pháp cụ thể và đầu tư nguồn ngân sách thích đáng nhằm bảo tồn giá trị văn hóa trong nghi lễ Tết nhảy của người Dao nói riêng và hệ thống nghi lễ của các tộc người ở Thái Nguyên nói chung, để có thể khai thác một cách hiệu quả các nghi lễ phục vụ cho phát triển du lịch tại địa phương. Bởi vì, hiện nay phần lớn các nghi lễ đã có sự biến đổi cách thức thực hành, đặc biệt nghệ thuật biểu diễn trong nghi lễ chỉ mang tính chất tượng trưng nên không diễn tả hết ý nghĩa của các nghi thức, khó khăn đối với việc tạo ra sự hấp dẫn cho du khách. Do vậy, các cơ quan chức năng địa phương cần có chính sách hỗ trợ về kinh phí để đồng bào có thể đào tạo đội ngũ biểu diễn nghi lễ mang tính chuyên nghiệp, lưu giữ các giá trị văn hóa truyền thống của nghi lễ, đồng thời cần có những giải pháp cụ thể để định hướng bảo tồn những giá trị phù hợp nhằm phát huy một cách tích cực nghi lễ Tết nhảy trong phát triển du lịch tại Thái Nguyên. Trên cơ sở đó, nghi lễ mới có thể xây dựng và trở thành sản phẩm du lịch.

Bồi dưỡng văn hóa du lịch cho cộng đồng tộc người, làm thế nào để đồng bào hiểu, tự hào về bản sắc văn hóa tộc người. Từ đó, chính chủ thể văn hóa là người có ý thức bảo tồn và vận dụng các giá trị văn hóa vào phục vụ những hoạt động du lịch ngay tại quê hương mình trên cơ sở có sự hỗ trợ, định hướng từ các cơ quan chức năng.

Một số hình thức vận dụng nghi lễ Tết nhảy vào hoạt động du lịch tại tỉnh Thái Nguyên:

- *Tổ chức liên kết các tuyến điểm du lịch:* Các sản phẩm du lịch ít khi được khai thác một cách đơn lẻ mà thường tập hợp và liên kết với nhau trở thành những điểm, tuyến du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng và tổng hợp của du khách. Địa bàn cư trú của người Dao ở Thái Nguyên chủ yếu tập trung tại các huyện có nhiều điểm du lịch lịch sử - văn hóa như: Đại Từ, Định Hóa, Võ Nhai, Đồng Hỷ... Do đó, cần kết hợp những nét đặc trưng trong nghi lễ của người Dao Quần Chẹt nói riêng và các nhóm Dao cũng như các tộc người khác ở đây với các tuyến điểm du lịch.

- *Sử dụng nghi lễ biểu diễn trong các sự kiện du lịch*: Tết nhảy có thể trở thành nghi lễ biểu diễn trong các địa điểm du lịch và những sự kiện liên quan tại địa bàn tỉnh Thái Nguyên và khu vực miền núi phía Bắc như: Festival trà quốc tế Thái Nguyên; Ngày hội văn hóa các dân tộc Đông Bắc; Qua những miền di sản Việt Bắc;... Đồng thời là sản phẩm của tỉnh Thái Nguyên khi tổ chức các Hội chợ du lịch, gian hàng du lịch Thái Nguyên tại các triển lãm du lịch trong và ngoài nước thông qua các không gian tích hợp văn hóa du lịch.

### **Kết luận**

Tết nhảy của tộc người Dao nói riêng và hệ thống nghi lễ truyền thống của các tộc người ở tỉnh Thái Nguyên nói chung chứa đựng những giá trị quý báu, có vai trò quan trọng đối với sự phát triển du lịch ở địa phương. Nghiên cứu làm rõ hệ thống nghi lễ trong đời sống văn hóa các tộc người ở Thái Nguyên, trên cơ sở đó xây dựng các giải pháp cụ thể nhằm vận dụng vào phát triển du lịch là điều hết sức cần thiết, có giá trị thực tiễn thiết thực, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đồng thời, đây còn là một trong những giải pháp quan trọng để bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa tộc người ở Thái Nguyên hiện nay.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Lê Ngọc Canh (1998), “Giá trị văn hóa của âm nhạc và múa của người Dao”, trong: *Sự phát triển Văn hóa xã hội của người Dao: Hiện tại và tương lai*, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia xuất bản, Hà Nội.
2. Bế Viết Đăng và các tác giả (1971), *Người Dao ở Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
3. Phan Ngọc Khuê (1998), “Tranh thờ của dân tộc Dao ở Bắc Bộ Việt Nam”, trong: *Sự phát triển Văn hóa xã hội của người Dao. Hiện tại và tương lai*, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia, Hà Nội.
4. Tỉnh ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (2009), *Địa chí Thái Nguyên*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Nông Văn Trân (2017), *Thành phần dân tộc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên*, trên trang <http://bandantoc.thainguyen.gov.vn>, truy cập ngày 14 tháng 8 năm 2018.